

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 49/2012/NQ-HĐND

Kiên Giang, ngày 11 tháng 01 năm 2012

NGHỊ QUYẾT

Về việc sửa đổi Điều b, Khoản 4, Phần II, Điều 1
Nghị quyết số 11/2010/NQ-HĐND ngày 10 tháng 6 năm 2010
của Hội đồng nhân dân tỉnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 58/2010/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ;

Căn cứ Thông tư số 85/2010/TT-BQP ngày 01 tháng 7 năm 2010 của Bộ Quốc phòng hướng dẫn một số điều của Luật Dân quân tự vệ và Nghị định số 58/2010/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 128/TTr-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi Điều b, Khoản 4, Phần II, Điều 1 Nghị quyết số 111/2010/NQ-HĐND ngày 10 tháng 6 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ấp, khu phố thuộc tỉnh Kiên Giang; Báo cáo Thẩm tra số 03/BC-HĐND ngày 06 tháng 01 năm 2012 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh tán thành Tờ trình số 128/TTr-UBND ngày 28

tháng 12 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi Điểm b, Khoản 4, Phần II, Điều 1 Nghị quyết số 111/2010/NQ-HĐND ngày 10 tháng 6 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ấp, khu phố thuộc tỉnh Kiên Giang, nội dung cụ thể như sau:

- Các xã, phường, thị trấn biên giới loại 1, loại 2 bố trí 02 Chỉ huy phó Ban Chỉ huy quân sự; các xã còn lại bố trí 01 Chỉ huy phó Ban Chỉ huy quân sự xã;

- Các xã, phường, thị trấn loại 1, loại 2 bố trí 03 dân quân thường trực; xã loại 3 bố trí 04 dân quân thường trực; xã biên giới bố trí 09 dân quân thường trực;

- Giải thể 01 chốt dân quân tuyến biên giới phường Đông Hồ, thị xã Hà Tiên;

- Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn phân bổ giao dự toán hàng năm của từng cấp ngân sách.

Điều 2. Thời gian thực hiện: Nghị quyết này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai các cấp, các ngành, các địa phương thực hiện Nghị quyết này.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát chặt chẽ việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khóa VIII, kỳ họp thứ tư thông qua./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Sơn